

Số: 55/QĐ-MNHT

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Mua gạo các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON CÔNG LẬP HẢI TÂN

Căn cứ Quyết định Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định 41/QĐ-MNHT ngày 17/3/2025 của Trường mầm non công lập Hải Tân về việc phê duyệt danh mục và dự toán mua sắm thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ hoạt động bán trú tại Trường mầm non công lập Hải Tân;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-MNHT ngày 21/3/2024 về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thực phẩm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú tại trường mầm non công lập Hải Tân;

Căn cứ Biên bản hoàn thiện hợp đồng ngày 26/3/2025 giữa Trường mầm non công lập Hải Tân và Hộ kinh doanh Phạm Thị Thùy;

Căn cứ Tờ trình số 51/TTr-BCSVC ngày 27/3/2025 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm gạo các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân của Ban cơ sở vật chất,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu: Mua gạo các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

1. Tên dự toán mua sắm: Mua sắm thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

2. Tên gói thầu: Gói thầu: Mua sắm gạo các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

3. Tên đơn vị trúng thầu: Hộ kinh doanh Phạm Thị Thủy

Địa chỉ: Thửa đất 60A, TBD 12, đội 1, thôn Phú Tảo, phường Thạch Khôi, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Mã số thuế: 0801068955

4. Giá trúng thầu: 116.250.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười sáu triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn./.)

5. Nội dung công việc: Mua sắm gạo các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

* Các yêu cầu khác: Nếu có.

6. Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp.

7. Thời gian thực hiện gói thầu: 9 tháng

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: 9 tháng

9. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Giao Ban cơ sở vật chất căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban cơ sở vật chất và các Bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VP.


Trần Thị Lan Phương

Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu

Thông tin gói thầu

Mã TBMT:	IB2500120088
Chủ đầu tư:	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương
Bên mời thầu	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương
Tên gói thầu:	Mua gạo các loại
Hình thức LCNT:	Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt
Lĩnh vực:	Hàng hóa
Đấu thầu qua mạng:	Không qua mạng
Giá gói thầu:	116.250.000 VND
Giá dự toán:	
Trong nước/Quốc tế:	Trong nước
Loại hợp đồng:	Đơn giá cố định
Thời gian thực hiện gói thầu:	9 tháng

Thông tin phê duyệt kết quả

Ngày phê duyệt:	28/03/2025
Trạng thái phê duyệt:	Đã phê duyệt
Bên mời thầu	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương

Cơ quan phê duyệt:	Trường mầm non công lập Hải Tân
Số quyết định phê duyệt:	55/QĐ-MNHT
Quyết định phê duyệt:	gao.pdf
Báo cáo đánh giá HSDT:	
Trạng thái đăng tải KQ:	Đã đăng tải
Phiên bản KQ:	00
Ngày tạo:	31/03/2025
Ngày đăng tải:	2025-03-31T15:54:18

Thông tin Kết quả đấu thầu

Chọn: Có nhà thầu trúng thầu

STT	Mã định danh	Mã số thuế	Tên nhà thầu	Kết quả đấu thầu	Giá trúng thầu (VND)	Giai đoạn không đáp ứng	Lý do không đáp ứng	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	vn0801068955	0801068955	Phạm Thị Thuỷ	Trúng thầu	116.250.000			9 tháng	9 tháng

Danh sách hàng hoá

STT	Danh mục hàng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Giá/Đơn giá	Thời gian thực	Ghi chú
-----	---------------	------------	-----------	--------------	----------------	---------------	----------------	-------------	------------	-------	-------------	----------------	---------

	hóa				gia, vùng lãnh thổ)		năng kỹ thuật cơ bản				trúng thầu (VND)	hiện gói thầu	
1	Gạo nếp	TP001	Gạo nếp	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, không chất bảo quản, không môi mọt	Kg	290		35.000	9 tháng	
2	Gạo dài thom	TP002	Gạo dài thom	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, không chất bảo quản, không môi mọt	Kg	5.305		20.000	9 tháng	

Danh sách dịch vụ liên quan

STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá trúng thầu quy đổi (VND)	Thành tiền	Ghi chú
Không có dữ liệu								

Số: 56/QĐ-MNHT

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Mua sữa các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON CÔNG LẬP HẢI TÂN

Căn cứ Quyết định Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định 41/QĐ-MNHT ngày 17/3/2025 của Trường mầm non công lập Hải Tân về việc phê duyệt danh mục và dự toán mua sắm thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ hoạt động bán trú tại Trường mầm non công lập Hải Tân;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-MNHT ngày 21/3/2024 về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thực phẩm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú tại trường mầm non công lập Hải Tân;

Căn cứ Biên bản hoàn thiện hợp đồng ngày 26/3/2025 giữa Trường mầm non công lập Hải Tân và Hộ kinh doanh Vũ Thị Liễu;

Căn cứ Tờ trình số 52/TTr-BCSVC ngày 27/3/2025 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm sữa các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân của Ban cơ sở vật chất,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu: Mua sữa các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

1. Tên dự toán mua sắm: Mua sắm thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

2. Tên gói thầu: Gói thầu: Mua sắm sữa các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

3. Tên đơn vị trúng thầu: Hộ kinh doanh Vũ Thị Liễu

Địa chỉ: Xóm Chùa, thôn Tương Chúc, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

Mã số thuế: 8009784018

4. Giá trúng thầu: 508.932.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm linh tám triệu chín trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn./.)

5. Nội dung công việc: Mua sắm sữa các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

* Các yêu cầu khác: Nếu có.

6. Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp.

7. Thời gian thực hiện gói thầu: 9 tháng

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: 9 tháng

9. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Giao Ban cơ sở vật chất căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban cơ sở vật chất và các Bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VP.


Trần Thị Lan Phương

Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu

Thông tin gói thầu

Mã TBMT:	IB2500120893
Chủ đầu tư:	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương
Bên mời thầu	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương
Tên gói thầu:	Mua sữa các loại
Hình thức LCNT:	Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt
Lĩnh vực:	Hàng hóa
Đấu thầu qua mạng:	Không qua mạng
Giá gói thầu:	508.932.000 VND
Giá dự toán:	
Trong nước/Quốc tế:	Trong nước
Loại hợp đồng:	Đơn giá cố định
Thời gian thực hiện gói thầu:	9 tháng

Thông tin phê duyệt kết quả

Ngày phê duyệt:	28/03/2025
Trạng thái phê duyệt:	Đã phê duyệt
Bên mời thầu	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương

Cơ quan phê duyệt:	Trường mầm non công lập Hải Tân
Số quyết định phê duyệt:	56/QĐ-MNHT
Quyết định phê duyệt:	tp sua.pdf
Báo cáo đánh giá HSDT:	
Trạng thái đăng tải KQ:	Đã đăng tải
Phiên bản KQ:	00
Ngày tạo:	31/03/2025
Ngày đăng tải:	2025-03-31T18:57:06

Thông tin Kết quả đấu thầu

Chọn: Có nhà thầu trúng thầu

STT	Mã định danh	Mã số thuế	Tên nhà thầu	Kết quả đấu thầu	Giá trúng thầu (VND)	Giai đoạn không đáp ứng	Lý do không đáp ứng	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	vn8009784018	8009784018	Hộ kinh doanh Vũ Thị Liễu	Trúng thầu	508.932.000			9 tháng	9 tháng

Danh sách hàng hoá

STT	Danh mục	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản	Cấu hình,	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Giá/Đơn	Thời gian	Ghi chú
-----	----------	------------	-----------	--------------	---------	----------	-----------	-------------	------------	-------	---------	-----------	---------

	hàng hóa				(quốc gia, vùng lãnh thổ)	xuất	tính năng kỹ thuật cơ bản				giá trúng thầu (VND)	thực hiện gói thầu	
1	Sữa bột Vinamilk Dielac Super Star	TP003	Vinamilk	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng	Kg	972		251.00 0	9 tháng	
2	Sữa chua ăn có đường Vinamilk (60gr)	TP004	Vinamilk	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, không méo, dập hộp, đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử	Hộp	55.200		4.800	9 tháng	

							dụng.						
--	--	--	--	--	--	--	-------	--	--	--	--	--	--

Danh sách dịch vụ liên quan

STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá trúng thầu quy đổi (VND)	Thành tiền	Ghi chú
Không có dữ liệu								

Số: 57/QĐ-MNHT

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Mua rau, củ, quả, thịt gia súc, gia cầm, các loại thực phẩm
chế biến từ thịt, trứng, đồ khô gia vị các loại
tại Trường mầm non công lập Hải Tân

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON CÔNG LẬP HẢI TÂN

Căn cứ Quyết định Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định 41/QĐ-MNHT ngày 17/3/2025 của Trường mầm non công lập Hải Tân về việc phê duyệt danh mục và dự toán mua sắm thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ hoạt động bán trú tại Trường mầm non công lập Hải Tân;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-MNHT ngày 21/3/2024 về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thực phẩm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú tại trường mầm non công lập Hải Tân;

Căn cứ Biên bản hoàn thiện hợp đồng ngày 26/3/2025 giữa Trường mầm non công lập Hải Tân và Công ty TNHH Thương mại thực phẩm An Phát;

Căn cứ Tờ trình số 53/TTr-BCSVC ngày 27/3/2025 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm rau, củ, quả, thịt gia súc, gia cầm, các loại thực phẩm chế biến từ thịt, trứng, đồ khô gia vị các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân của Ban cơ sở vật chất,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu: Mua rau, củ, quả, thịt gia súc, gia cầm, các loại thực phẩm chế biến từ thịt, trứng, đồ khô gia vị các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

1. Tên dự toán mua sắm: Mua sắm thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

2. Tên gói thầu: Gói thầu: Mua sắm rau, củ, quả, thịt gia súc, gia cầm, các loại thực phẩm chế biến từ thịt, trứng, đồ khô gia vị các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

3. Tên đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH Thương mại thực phẩm An Phát
Địa chỉ: Số 90 Đỗ Văn Thanh, phường Tân Bình, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Mã số thuế: 0801335618

4. Giá trúng thầu: 1.142.085.600 đồng (Bằng chữ: Một tỷ một trăm bốn mươi hai triệu không trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm đồng chẵn./.)

5. Nội dung công việc: Mua sắm rau, củ, quả, thịt gia súc, gia cầm, các loại thực phẩm chế biến từ thịt, trứng, đồ khô gia vị các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

* Các yêu cầu khác: Nếu có.

6. Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp.

7. Thời gian thực hiện gói thầu: 9 tháng

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: 9 tháng

9. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Giao Ban cơ sở vật chất căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban cơ sở vật chất và các Bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VP.


Trần Thị Lan Phương

Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu

Thông tin gói thầu

Mã TBMT:	IB2500120939
Chủ đầu tư:	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương
Bên mời thầu	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương
Tên gói thầu:	Mua rau, củ, quả, thịt gia súc, gia cầm, các loại thực phẩm chế biến từ thịt, trứng, đồ khô gia vị các loại
Hình thức LCNT:	Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt
Lĩnh vực:	Hàng hóa
Đấu thầu qua mạng:	Không qua mạng
Giá gói thầu:	1.142.085.600 VND
Giá dự toán:	
Trong nước/Quốc tế:	Trong nước
Loại hợp đồng:	Đơn giá cố định
Thời gian thực hiện gói thầu:	9 tháng

Thông tin phê duyệt kết quả

Ngày phê duyệt:	28/03/2025
Trạng thái phê duyệt:	Đã phê duyệt

Bên mời thầu	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương
Cơ quan phê duyệt:	Trường mầm non công lập Hải Tân
Số quyết định phê duyệt:	57/QĐ-MNHT
Quyết định phê duyệt:	thịt.pdf
Báo cáo đánh giá HSDT:	
Trạng thái đăng tải KQ:	Đã đăng tải
Phiên bản KQ:	00
Ngày tạo:	31/03/2025
Ngày đăng tải:	2025-03-31T19:36:50

Thông tin Kết quả đấu thầu

Chọn: Có nhà thầu trúng thầu

STT	Mã định danh	Mã số thuế	Tên nhà thầu	Kết quả đấu thầu	Giá trúng thầu (VND)	Giai đoạn không đáp ứng	Lý do không đáp ứng	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	vn0801335618	0801335618	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM AN	Trúng thầu	1.142.085.600			9 tháng	9 tháng

			PHÁT							
--	--	--	------	--	--	--	--	--	--	--

Danh sách hàng hoá

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Giá/Đơn giá trúng thầu (VND)	Thời gian thực hiện gói thầu	Ghi chú
1	Quả bí ngô (bí đỏ)	TP005	Quả bí ngô (bí đỏ)	2025	Việt Nam	Việt Nam	Quả to đều, già, không thối, ong châm, không biến đổi gen, không có chất kích	Kg	315		16.600	9 tháng	

							thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
2	Quả bầu	TP006	Quả bầu	2025	Việt Nam	Việt Nam	Quả to đều trên dưới, non, không thối, ong châm không biến đổi gen, không có chất	Kg	244		23.700	9 tháng	

							kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
3	Cà chua	TP007	Cà chua	2025	Việt Nam	Việt Nam	Quả to đều chín đỏ không thối, không biến đổi gen, không có chất kích thích ..., chất	Kg	474		23.700	9 tháng	

							bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
4	Củ cà rốt	TP008	Củ cà rốt	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ to đều trên dưới, không thối, không biến đổi gen, không có chất kích thích ..., chất bảo vệ thực	Kg	278		16.600	9 tháng	

							vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
5	Quả bí xanh	TP009	Quả bí xanh	2025	Việt Nam	Việt Nam	Quả to đều trên dưới, không thối, ong châm không biến đổi gen, không có chất kích thích ..., chất bảo vệ thực	Kg	333		20.800	9 tháng	

							vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
6	Cải cúc	TP010	Cải cúc	2025	Việt Nam	Việt Nam	Cây phải tươi, mới, to đều nhau không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già không có tạp chất kích	Kg	55		19.500	9 tháng	

							thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
7	Rau cải	TP011	Rau cải	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đối với rau ăn lá phải tươi, mới, ngon, không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già	Kg	114		19.500	9 tháng	

							không có tạp chất, không biến đổi gen, không có chất kích tích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
8	Hành tây	TP012	Hành tây	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ to đều trên dưới, không	Kg	73		16.600	9 tháng	

							thối, không biến đổi gen, không có chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
9	Rau mùi	TP013	Rau mùi	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi ngon, không bị dập nát, không sâu,	Kg	40		48.800	9 tháng	

							không có lá úa, lá già, không có tạp chất, không biến đổi gen.						
10	Muống	TP014	Muống	2025	Việt Nam	Việt Nam	Quả đều, không thối, ong châm, không biến đổi gen, không có chất kích	Kg	175		27.900	9 tháng	

							thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
11	Rau mùi tàu	TP015	Rau mùi tàu	2025	Việt Nam	Việt Nam	Cây phải tươi, mới, to đều nhau không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già	Kg	16,8		41.800	9 tháng	

							không có tạp chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
12	Rau ngót	TP016	Rau ngót	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi ngon, không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già,	Kg	120		44.600	9 tháng	

							không có tạp chất, không biến đổi gen.						
13	Hành khô	TP017	Hành khô	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ đều, không bị thối, mốc, hông có chất bảo quản.	Kg	67		66.900	9 tháng	
14	Hành lá	TP018	Hành lá	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi ngon, không bị dập nát, không sâu, không có lá	Kg	78		34.800	9 tháng	

							úa, lá già, không có tạp chất, không biến đổi gen.						
15	Củ khoai tây	TP019	Củ khoai tây	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ to đều trên dưới, không thối, không biến đổi gen, không có chất kích thích ..., chất	Kg	261		18.000	9 tháng	

							bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
16	Tỏi khô	TP020	Tỏi khô	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ đều, không bị thối, mốc, không có chất bảo quản.	Kg	15		58.500	9 tháng	
17	Gừng củ	TP021	Gừng củ	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ đều, không bị thối, mốc, không có chất bảo quản.	Kg	17		40.000	9 tháng	
18	Su su	TP022	Su su	2025	Việt	Việt	Quả to	Kg	100		25.800	9 tháng	

					Nam	Nam	đều, không thối, ong châm, không biến đổi gen, không có chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
19	Me chua	TP023	Me chua	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không đập nát, không	Kg	51		56.000	9 tháng	

							chất kích thích, quả to đều, không thối						
20	Tía tô	TP024	Tía tô	2025	Việt Nam	Việt Nam	Cây phải tươi, mới, to đều nhau không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già không có tạp	Kg	13,1		55.800	9 tháng	

							chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
21	Bắp cải	TP025	Bắp cải	2025	Việt Nam	Việt Nam	Cây phải tươi, mới, to đều nhau không bị dập nát, không sâu, không có lá	Kg	22		18.000	9 tháng	

							úa, lá già không có tạp chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
22	Thì là	TP026	Thì là	2025	Việt Nam	Việt Nam	Lá phải tươi, mới, ngon, không bị dập nát, không sâu,	Kg	21		48.800	9 tháng	

							không có lá úa, lá già không có tạp chất, không biến đổi gen, không có chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
23	Rau	TP027	Rau	2025	Việt	Việt	Đối với	Kg	124		20.800	9 tháng	

	mỏng tơi		mỏng tơi		Nam	Nam	rau ăn lá phải tươi, mới, ngon, không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già không có tạp chất, không biến đổi gen, không có chất kích thích							
--	-------------	--	-------------	--	-----	-----	---	--	--	--	--	--	--	--

							..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
24	Lơ xanh	TP028	Lơ xanh	2025	Việt Nam	Việt Nam	Cây phải tươi, ngon, không thối, không sâu, không cuồng thân cây, lá cây không biến đổi	Kg	29		48.800	9 tháng	

							gen, không có chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ						
25	Rau đay	TP029	Rau đay	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đối với rau ăn lá phải tươi, mới, ngon, không bị dập nát, không sâu,	Kg	21		20.100	9 tháng	

							không có lá úa, lá già không có tạp chất, không biến đổi gen, không có chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
26	Tai	TP030	Tai	2025	Việt	Việt	Không	Kg	7,8		98.700	9 tháng	

	chua khô		chua khô		Nam	Nam	mốc, không chất bảo quản.						
27	Củ khoai sọ	TP031	Củ khoai sọ	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ đều bờ, không thối, ngon, không có chất bảo quản, chất kích thích	Kg	163		36.200	9 tháng	
28	Khoai lang	TP032	Khoai lang	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ đều bờ, không thối, ngon, không có chất	Kg	30		39.000	9 tháng	

							bảo quản, chất kích thích						
29	Giá đỗ	TP033	Giá đỗ	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi, ngon, không chất kích thích, thân ngắn mập trắng.	Kg	86		16.600	9 tháng	
30	Củ su hào	TP034	Củ su hào	2025	Việt Nam	Việt Nam	Cây phải tươi, mới, to đều nhau không bị dập nát,	Kg	22		15.300	9 tháng	

							không sâu, không có lá úa, lá già không có tạp chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
31	Lá lốt	TP035	Lá lốt	2025	Việt Nam	Việt Nam	Cây phải tươi, mới, to đều	Kg	4		34.800	9 tháng	

							nhau không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già không có tạp chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
32	Đỗ	TP036	Đỗ	2025	Việt	Việt	Không	Kg	70		42.200	9 tháng	

	xanh không vỏ		xanh không vỏ		Nam	Nam	nấm mộc, không chất bảo quản, không môi mọt						
33	Củ sả	TP037	Củ sả	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ đều, không héo.	Kg	5,5		23.700	9 tháng	
34	Rau răm	TP038	Rau răm	2025	Việt Nam	Việt Nam	Cây phải tươi, mới, to đều nhau không bị dập nát, không sâu, không	Kg	7		34.800	9 tháng	

							có lá úa, lá già không có tạp chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
35	Chuối tiêu	TP039	Chuối tiêu	2025	Việt Nam	Việt Nam	Chín, đều quả không dập nát, không chất bảo quản	Kg	245		28.000	9 tháng	

36	Cam sành	TP040	Cam sành	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đối với quả ăn tráng miệng phải tươi, ngon, ngọt tự nhiên không có chất bảo quản, chất kích thích.	Kg	320		40.000	9 tháng	
37	Chuối tây	TP041	Chuối tây	2025	Việt Nam	Việt Nam	Chín đều, không chất bảo quản, không chất	Kg	965		28.000	9 tháng	

							kích thích.						
38	Dưa hấu	TP042	Dưa hấu	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đối với quả ăn trắng miệng phải tươi, ngon, ngọt tự nhiên không có chất bảo quản, chất kích thích.	Kg	3.110		20.800	9 tháng	
39	Chanh leo	TP043	Chanh leo	2025	Việt Nam	Việt Nam	Quả đều, không thối, ngon, không	Kg	66		55.800	9 tháng	

							có chất bảo quản, chất kích thích.						
40	Quả dứa	TP044	Quả dứa	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đối với quả ăn tráng miệng phải tươi, ngon, ngọt tự nhiên, mắt to đều không có chất bảo quản, chất kích thích.	Kg	70		23.700	9 tháng	

41	Thanh long	TP045	Thanh long	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đối với quả ăn tráng miệng phải tươi, ngon, ngọt tự nhiên không có chất bảo quản, chất kích thích.	Kg	1.380		46.000	9 tháng	
42	Củ cải	TP046	Củ cải	2025	Việt Nam	Việt Nam	Củ to đều trên dưới, không thối, không biến	Kg	20		16.600	9 tháng	

							đổi gen, không có chất kích thích ..., chất bảo vệ thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
43	Nước dừa tươi	TP047	Nước dừa tươi	2025	Việt Nam	Việt Nam	Nước trong thơm không lẫn tạp chất.	Lit	67		35.000	9 tháng	
44	Hạt sen khô	TP048	Hạt sen khô	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, không	Kg	15		192.20 0	9 tháng	

							chất bảo quản, đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.						
45	Nấm hương khô	TP049	Nấm hương khô	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, không chất bảo quản, đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Kg	13,9		320.40 0	9 tháng	
46	Hạt tiêu	TP050	Hạt tiêu	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, không	Kg	0,5		105.00 0	9 tháng	

							chất bảo quản, đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.						
47	Quả gấc	TP051	Quả gấc	2025	Việt Nam	Việt Nam	Quả to đều, không thối, ong châm, không biến đổi gen, không có chất kích thích ..., chất bảo vệ	Kg	31		49.000	9 tháng	

							thực vật. Thu hoạch đúng thời vụ.						
48	Bột sắn dây	TP052	Bột sắn dây	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc,Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Kg	12		128.10 0	9 tháng	
49	Nước cốt dừa Wonder farm	TP053	Nước cốt dừa Wonder farm	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, không chất bảo quản, đảm bảo tối thiểu ½	Hộp	40		31.900	9 tháng	

							hạn sử dụng.						
50	Nấm hương tươi (170g/gói)	TP054	Nấm hương tươi (170g/gói)	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi mới, ngon không mùi thiu, không chất bảo quản	Kg	4		167.500	9 tháng	
51	Mì gạo	TP055	Mì gạo	2025	Việt Nam	Việt Nam	Sợi đều, không nấm mốc, không chất bảo quản, đảm bảo tối thiểu ½	Kg	626		29.400	9 tháng	

							hạn sử dụng						
52	Bột canh vifon(200gr)	TP056	Bột canh vifon(200gr)	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Gói	895		5.600	9 tháng	
53	Bột chiên giòn	TP057	Bột chiên giòn	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Kg	8		34.500	9 tháng	
54	Bột chiên xù	TP058	Bột chiên xù	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Kg	8		57.100	9 tháng	
55	Bún khô	TP059	Bún khô	2025	Việt Nam	Việt Nam	Sợi đều, không nắm mốc, không chất	Kg	42		28.100	9 tháng	

							bảo quản, đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.						
56	Ngũ Vị hương	TP060	Ngũ Vị hương	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nắm móc,Đả m bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Gói	12		1.100	9 tháng	
57	Gia vị sốt vang	TP061	Gia vị sốt vang	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nắm móc, không chất bảo quản, đảm bảo tối	Gói	53		12.700	9 tháng	

							thiếu ½ hạn sử dụng.						
58	Mì tôm	TP062	Mì tôm	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc,Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng	Kg	35		54.000	9 tháng	
59	Miến	TP063	Miến	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, không chất bảo quản, đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Kg	11		76.800	9 tháng	
60	Tương	TP064	Tương	2025	Việt	Việt	Đảm	Can	3		75.600	9 tháng	

	cà chua Cholim ex 2l/ can		cà chua Cholim ex 2l/ can		Nam	Nam	bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.						
61	Gia vị thịt kho tàu	TP065	Gia vị thịt kho tàu	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Gói	121		6.300	9 tháng	
62	Nước hàng	TP066	Nước hàng	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Chai	12		13.000	9 tháng	
63	Dầu ăn Neptune 1(1L)	TP067	Dầu ăn Neptune 1(1L)	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Chai	300		66.500	9 tháng	
64	Nước trương maggi xì dầu	TP068	Nước trương maggi xì dầu	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Chai	21		54.000	9 tháng	

65	Phồng tôm trắng	TP069	Phồng tôm trắng	2025	Việt Nam	Việt Nam	Khô, thơm, không nấm mốc; Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	gói	40		6.300	9 tháng	
66	Lạc đỏ	TP070	Lạc đỏ	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, hạt đều	Kg	2		83.200	9 tháng	
67	Bơ Meizan 800g	TP071	Bơ Meizan 800g	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc, không chất bảo quản đảm bảo tối thiểu ½	Hộp	20		63.000	9 tháng	

							hạn sử dụng.						
68	phô mai con bò cười	TP072	phô mai con bò cười	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nắm mốc, không chất bảo quản đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Hộp	32		48.600	9 tháng	
69	Dấm trắng	TP073	Dấm trắng	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Chai	25		15.200	9 tháng	
70	Dấm Trung Thành	TP074	Dấm Trung Thành	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Chai	25		15.200	9 tháng	

71	Muối hạt	TP075	Muối hạt	2025	Việt Nam	Việt Nam	Khô, không biết, không chảy nước.	Kg	31,1		5.000	9 tháng	
72	Nước mắm Cát Hải 2l	TP076	Nước mắm Cát Hải 2l	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	can	71		76.800	9 tháng	
73	Mắm tép Ba làng (500g)	TP077	Mắm tép Ba làng (500g)	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Chai	10		22.900	9 tháng	
74	Dầu hào maggi 820ml	TP078	Dầu hào maggi 820ml	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không ôi thiu. Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Chai	21		88.600	9 tháng	
75	Đường	TP079	Đường	2025	Việt	Việt	Khô,	Kg	79		27.000	9 tháng	

	trắng		trắng		Nam	Nam	không biết, không chảy nước.						
76	Mì chính Ajnomo to	TP080	Mì chính Ajnomo to	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng.	Kg	79		76.000	9 tháng	
77	Trứng cút	TP081	Trứng cút	2025	Việt Nam	Việt Nam	Trứng tươi, mới: Không có mùi lạ, vỏ tròn, không bị méo mó. Lòng trắng trong, không	Kg	436,5		79.500	9 tháng	

							bị loãng quá. Lòng đỏ có màu đặc trung, không bị loãng.						
78	Trứng gà ta	TP082	Trứng gà ta	2025	Việt Nam	Việt Nam	Trứng tươi, mới: Không có mùi lạ, vỏ tròn, không bị méo mó. Lòng trắng trong,	Kg	106		60.000	9 tháng	

							không bị loãng quá. Lòng đỏ có màu đặc trung, không bị loãng.						
79	Trứng vịt	TP083	Trứng vịt	2025	Việt Nam	Việt Nam	Trứng tươi, mới: Không có mùi lạ, vỏ tròn, không bị méo mó. Lòng trắng	Kg	306		61.400	9 tháng	

							trong, không bị loãng quá. Lòng đỏ có màu đặc trung, không bị loãng.						
80	Đậu phụ rán	TP084	Đậu phụ rán	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không chua, màu cánh rán, đều cái, dán bằng dầu (mỡ) sạch	Kg	201		37.000	9 tháng	

81	Đậu phụ trắng	TP085	Đậu phụ trắng	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không chua, mềm, mịn. không nấm mốc	Kg	91		30.000	9 tháng	
82	Bánh cupcake 30gr	TP086	Bánh cupcake 30gr	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đều bánh không nấm mốc, không chất bảo quản, đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng	cái	21.664		3.600	9 tháng	
83	Bánh pizza	TP087	Bánh pizza	2025	Việt Nam	Việt Nam	Không nấm mốc,	cái	34		4.150	9 tháng	

							không nấm mốc, không chất bảo quản, đảm bảo tối thiểu ½ hạn sử dụng						
84	xương sườn	TP088	xương sườn	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thịt sườn tươi, màu hồng nguyên tâm, không có sụn bám	Kg	189		187.80 0	9 tháng	
85	xương đuôi	TP089	xương đuôi	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thịt trên	Kg	329		110.400	9 tháng	

							xương tươi, màu hồng, nước luộc thịt trong thơm mùi đặc trung						
86	Xương hom	TP090	Xương hom	2025	Việt Nam	Việt Nam	Xương tươi, tùy bám chặt vào thành ống tùy (nếu có).	Kg	317		82.800	9 tháng	
87	Thịt nạc vai	TP091	Thịt nạc vai	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi, mới, bề mặt	Kg	384		187.80 0	9 tháng	

							khô, sạch, không dính long và tạp chất lạ; Thịt mặt cắt mịn, có độ đàn hồi, ấn ngón tay vào thịt không để lại dấu ấn trên bề mặt thịt khi bỏ tay ra; Màu sắc: Màu đặc						
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

							trung của sản phẩm. Mùi: Đặc trung của sản phẩm, không có mùi lạ. Nước luộc thịt thơm, trong, vàng mỡ to (khi luộc thịt						
88	Thịt ba chỉ	TP092	Thịt ba chỉ	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi, mới, bề mặt	Kg	312		187.80 0	9 tháng	

							khô, sạch, không dính long và tạp chất lạ; Thịt mặt cắt mịn, có độ đàn hồi, ấn ngón tay vào thịt không để lại dấu ấn trên bề mặt thịt khi bỏ tay ra; Màu sắc: Màu đặc						
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

							trung của sản phẩm. Mùi: Đặc trung của sản phẩm, không có mùi lạ. Nước luộc thịt thơm, trong, vàng mỡ to (khi luộc thịt)						
89	Thịt nạc	TP093	Thịt nạc	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi, mới, bề	Kg	271		168.50 0	9 tháng	

	(mông, nạc thăn)		(mông, nạc thăn)				mặt khô, sạch, không dính long và tạp chất lạ; Thị mặt cắt mịn, có độ đàn hồi, ấn ngón tay vào thịt không để lại dấu ấn trên bề mặt thịt khi bỏ tay ra; Màu sắc: Màu							
--	------------------------	--	------------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							đặc trung của sản phẩm. Mùi: Đặc trung của sản phẩm, không có mùi lạ. Nước luộc thịt thơm, trong, vàng mỡ to (khi luộc thịt)						
90	Thịt lợn	TP094	Thịt lợn	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi, mới, bề	Kg	370		156.00 0	9 tháng	

	mông sân bỏ bì		mông sân bỏ bì				mặt khô, sạch, không dính long và tạp chất lạ; Thị mặt cắt mịn, có độ đàn hồi, ấn ngón tay vào thịt không để lại dấu ấn trên bề mặt thịt khi bỏ tay ra; Màu sắc: Màu						
--	----------------------	--	----------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							đặc trung của sản phẩm. Mùi: Đặc trung của sản phẩm, không có mùi lạ. Nước luộc thịt thơm, trong, vàng mỡ to (khi luộc thịt						
91	Thịt bò loại I	TP095	Thịt bò loại I	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi, mới, bề	Kg	352		326.00 0	9 tháng	

							mặt khô, sạch, không dính long và tạp chất lạ; Thị mặt cắt mịn, có độ đàn hồi, ấn ngón tay vào thịt không để lại dấu ấn trên bề mặt thịt khi bỏ tay ra; Màu sắc: Màu							
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							đặc trung của sản phẩm. Mùi: Đặc trung của sản phẩm, không có mùi lạ. Nước luộc thịt thơm, trong, vàng mỡ to (khi luộc thịt						
92	Thịt gà ta (bỏ	TP096	Thịt gà ta (bỏ	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thịt gia cầm	Kg	363		162.90 0	9 tháng	

	chân cở cánh)		chân cở cánh)				tươi, sống, ngon phải được lấy từ gia súc, gia cầm, chim và thú nuôi ... sống, khỏe mạnh, và an toàn thực phẩm.						
93	Thịt vịt (bỏ chân cở đầu cánh)	TP097	Thịt vịt (bỏ chân cở đầu cánh)	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thịt gia cầm tươi, sống, ngon	Kg	185		131.20 0	9 tháng	

							phải được lấy từ gia súc, gia cầm, chim và thú nuôi ... sống, khỏe mạnh, và an toàn thực phẩm.						
94	Tim lợn	TP098	Tim lợn	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi, mới, bề mặt khô, sạch, không nhớt, đều	Kg	62		327.10 0	9 tháng	

							màu						
95	Thịt ngan(b ỏ chân, cổ cánh..)	TP099	Thịt ngan(b ỏ chân, cổ cánh..)	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thịt gia cầm tươi, sống, ngon phải được lấy từ gia súc, gia cầm, chim và thú nuôi ... sống, khỏe mạnh, và an toàn thực phẩm.	Kg	269		138.00 0	9 tháng	
96	Giò lợn	TP100	Giò lợn	2025	Việt Nam	Việt Nam	Giò không	Kg	48		203.30 0	9 tháng	

							bờ, mùi thơm đặc trung, không có chất bảo quản, không hàn the, không có chất gây độc hại đến sức khỏe.						
97	Chả lợn	TP101	Chả lợn	2025	Việt Nam	Việt Nam	Chả không bờ, mùi thơm đặc trung, không có chất	Kg	42,2		196.30 0	9 tháng	

							bảo quản, không hàn the, không có chất gây độc hại đến sức khỏe.						
98	Xúc xích CP	TP102	Xúc xích CP	2025	Việt Nam	Việt Nam	Đông lạnh, tươi, ngon, còn ½ thời hạn sử dụng	Kg	109		142.00 0	9 tháng	
99	Chim bồ câu	TP103	Chim bồ câu	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thịt gia cầm tươi, sống, ngon phải	Con	129		131.20 0	9 tháng	

							được lấy từ gia súc, gia cầm, chim và thú nuôi ... sống, khỏe mạnh, và an toàn thực phẩm.						
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

Danh sách dịch vụ liên quan

STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá trúng thầu quy đổi (VND)	Thành tiền	Ghi chú
Không có dữ liệu								

Số: 58/QĐ-MNHT

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Mua thực phẩm thủy, hải sản các loại
tại Trường mầm non công lập Hải Tân**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON CÔNG LẬP HẢI TÂN

Căn cứ Quyết định Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định 41/QĐ-MNHT ngày 17/3/2025 của Trường mầm non công lập Hải Tân về việc phê duyệt danh mục và dự toán mua sắm thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ hoạt động bán trú tại Trường mầm non công lập Hải Tân;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-MNHT ngày 21/3/2024 về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thực phẩm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú tại trường mầm non công lập Hải Tân;

Căn cứ Biên bản hoàn thiện hợp đồng ngày 26/3/2025 giữa Trường mầm non công lập Hải Tân và Công ty TNHH Thương mại thực phẩm An Phát;

Căn cứ Tờ trình số 54/TTr-BCSVC ngày 27/3/2025 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm thực phẩm thủy, hải sản các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân của Ban cơ sở vật chất,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu: Mua thực phẩm thủy, hải sản các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

1. Tên dự toán mua sắm: Mua sắm thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

2. Tên gói thầu: Gói thầu: Mua thực phẩm thủy, hải sản các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

3. Tên đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH Thương mại thực phẩm An Phát
Địa chỉ: Số 90 Đỗ Văn Thanh, phường Tân Bình, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Mã số thuế: 0801335618

4. Giá trúng thầu: 242.012.400 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi hai triệu không trăm mười hai nghìn bốn trăm đồng chẵn./.)

5. Nội dung công việc: Mua sắm rau, củ, quả, thịt gia súc, gia cầm, các loại thực phẩm chế biến từ thịt, trứng, đồ khô gia vị các loại tại Trường mầm non công lập Hải Tân.

* Các yêu cầu khác: Nếu có.

6. Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp.

7. Thời gian thực hiện gói thầu: 9 tháng

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: 9 tháng

9. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Giao Ban cơ sở vật chất căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban cơ sở vật chất và các Bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VP.



Trần Thị Lan Phương

Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu

Thông tin gói thầu

Mã TBMT:	IB2500120953
Chủ đầu tư:	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương
Bên mời thầu	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương
Tên gói thầu:	Mua thực phẩm thủy, hải sản các loại
Hình thức LCNT:	Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt
Lĩnh vực:	Hàng hóa
Đấu thầu qua mạng:	Không qua mạng
Giá gói thầu:	242.012.400 VND
Giá dự toán:	
Trong nước/Quốc tế:	Trong nước
Loại hợp đồng:	Đơn giá cố định
Thời gian thực hiện gói thầu:	9 tháng

Thông tin phê duyệt kết quả

Ngày phê duyệt:	28/03/2025
Trạng thái phê duyệt:	Đã phê duyệt
Bên mời thầu	Trường mầm non công lập Hải Tân, thành phố Hải Dương

Cơ quan phê duyệt:	Trường mầm non công lập Hải Tân
Số quyết định phê duyệt:	58/QĐ-MNHT
Quyết định phê duyệt:	thuy hai san.pdf
Báo cáo đánh giá HSDT:	
Trạng thái đăng tải KQ:	Đã đăng tải
Phiên bản KQ:	00
Ngày tạo:	31/03/2025
Ngày đăng tải:	2025-03-31T19:46:42

Thông tin Kết quả đấu thầu

Chọn: Có nhà thầu trúng thầu

STT	Mã định danh	Mã số thuế	Tên nhà thầu	Kết quả đấu thầu	Giá trúng thầu (VND)	Giai đoạn không đáp ứng	Lý do không đáp ứng	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	vn0801335618	0801335618	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM AN PHÁT	Trúng thầu	242.012.400			9 tháng	9 tháng

Danh sách hàng hoá

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Giá/Đơn giá trúng thầu (VND)	Thời gian thực hiện gói thầu	Ghi chú
1	Tôm biển 40-50	TP104	Tôm biển 40-50	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thủy hải sản tươi, sống, đúng chủng loại yêu cầu. Không có dịch nhớt, không có mùi lạ.	Kg	221,7		336.000	9 tháng	
2	Hến	TP105	Hến	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi, sống,	Kg	55,5		21.600	9 tháng	

							đúng chủng loại yêu cầu. Không có con chết, không có mùi lạ, không sạn.						
3	Ngao biển	TP106	Ngao biển	2025	Việt Nam	Việt Nam	Ngao trắng tươi, sống, đúng chủng loại yêu cầu. Không có con chết, không	Kg	314,4		16.500	9 tháng	

							có mùi lạ, không sạn.						
4	Lươn	TP107	Lươn	2025	Việt Nam	Việt Nam	Tươi, sống, đúng chủng loại yêu cầu. Không có con chết, không có mùi lạ	Kg	26		296.90 0	9 tháng	
5	Cá thu sắt khúc	TP108	Cá thu sắt khúc	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thủy hải sản đông lạnh vẫn giữ được màu sắc,	Kg	206		249.90 0	9 tháng	

							mùi vị tự nhiên, không bị nát, tanh, ươn, ít nhất còn 2/3 hạn sử dụng ghi trên bao bì. Không chất bảo quản.						
6	Cá ngừ cắt hạt lựu	TP109	Cá ngừ cắt hạt lựu	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thủy hải sản đông lạnh vẫn giữ được màu	Kg	131,5		164.000	9 tháng	

							sắc, mùi vị tự nhiên, không bị nát, tanh, ươn, ít nhất còn 2/3 hạn sử dụng ghi trên bao bì. Không chất bảo quản						
7	Cá trắm nguyên con bỏ đầu và ruột, sắt	TP110	Cá trắm nguyên con bỏ đầu và ruột, sắt	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thủy hải sản tươi, sống, đúng chủng	Kg	216		128.00 0	9 tháng	

	khúc(từ 3,5kg/ con trở lên)		khúc(từ 3,5kg/ con trở lên)				loại yêu cầu. Không có dịch nhót, không có mùi lạ.						
8	Cua đồng	TP111	Cua đồng	2025	Việt Nam	Việt Nam	Cua đồng tươi, đều con không con chết	Kg	170		192.20 0	9 tháng	
9	Cá trắm cỏ phi lê	TP112	Cá trắm cỏ phi lê	2025	Việt Nam	Việt Nam	Thủy hải sản tươi, sống, đúng chủng loại yêu cầu. Không	Kg	143,2		140.00 0	9 tháng	

							có dịch nhớt, không có mùi lạ.						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Danh sách dịch vụ liên quan

STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá trúng thầu quy đổi (VND)	Thành tiền	Ghi chú
Không có dữ liệu								